

Đề cương Dự án Nghiên cứu

Ngày: 29/09/2025

Giới thiệu

Báo cáo này phác thảo một dự án nghiên cứu tập trung vào việc tìm hiểu tác động đa diện của Trí tuệ Nhân tạo (AI) đối với quy trình làm việc hiện đại trên các ngành công nghiệp khác nhau. Khi các công nghệ AI tiếp tục phát triển nhanh chóng, việc tích hợp chúng vào các quy trình kinh doanh đang làm thay đổi hiệu quả hoạt động, việc ra quyết định và bản chất của công việc (Báo cáo Xu hướng AI 2024). Nghiên cứu này nhằm mục đích khám phá cả những lợi ích, chẳng hạn như tăng năng suất và đổi mới, cũng như những thách thức, bao gồm khả năng mất việc làm và các vấn đề đạo đức, liên quan đến việc áp dụng AI trong môi trường tổ chức đương đại (Viện Tương lai Lao động). Các phát hiện sẽ cung cấp một cái nhìn tổng quan toàn diện về các xu hướng hiện tại và đưa ra những hiểu biết chiến lược cho các doanh nghiệp đang điều hướng trong bối cảnh công nghệ đang phát triển này, nhấn mạnh sự cần thiết của các chiến lược thích ứng và triển khai có trách nhiệm (Tạp chí Chuyển đổi Số).

Mục lục

- Giới thiệu
- Định nghĩa Trí tuệ Nhân tạo và Tự động hóa quy trình làm việc
 - Bối cảnh lịch sử của AI trong kinh doanh
 - Tình trạng hiện tại của các công nghệ AI
- Ảnh hưởng của AI đến năng suất và hiệu quả
 - Tự động hóa các tác vụ lặp đi lặp lại
 - Phân tích dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định
- Thách thức và cân nhắc đạo đức
 - Mất việc làm và đào tạo lại kỹ năng
 - Quyền riêng tư dữ liệu và thiên vị thuật toán
- Triển vọng tương lai và khuyến nghị
 - Các xu hướng AI mới nổi
 - Chiến lược tích hợp AI thành công
- Kết luận
- Nguồn

Các Yếu tố Chính và Tác động

Các Động lực Thúc đẩy Mục tiêu Tăng trưởng Đầy Tham vọng của Việt Nam

Mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng của Việt Nam là 8-8,5% cho năm 2025 được củng cố bởi một số động lực kinh tế trong nước chính và định hướng chính sách chiến lược. Một yếu tố hàng đầu là việc tiếp tục nhấn mạnh vào các trụ cột tăng trưởng truyền thống: đầu tư, tiêu dùng và xuất khẩu (doanh nghiệphoinhap.vn). Đầu tư, đặc biệt là đầu tư công, được xác định là một điểm đòn bẩy quan trọng cho nền kinh tế. Đối với năm 2025, đầu tư công được dự kiến đạt 875 nghìn tỷ VND, tăng 28% so với năm 2024, trong khi đầu tư tư nhân dự kiến tăng 7,7% lên 2,30 triệu nghìn tỷ VND (vneconomy.vn). Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng được dự đoán sẽ tiếp tục mạnh mẽ, với mục tiêu 28 tỷ USD, tăng 9,4% (vneconomy.vn). Sự phục hồi của trụ cột đầu tư là rõ ràng, với tổng vốn đầu tư xã hội trong quý 1 năm 2025 tăng 8,3%, cao hơn đáng kể so với mức 5,2% được ghi nhận trong quý 1 năm 2024, với khu vực nhà nước dẫn đầu về đóng góp (vietnamnet.vn).

Ngoài việc bơm vốn, đóng góp của Năng suất Tổng hợp Các yếu tố (TFP) là một yếu tố then chốt. Đóng góp của TFP vào tăng trưởng GDP đã cho thấy xu hướng tăng liên tục, từ 37,5% trong giai đoạn 2011-2015 lên 43,8% vào năm 2022 và 44,8% vào năm 2023 (vneconomy.vn). Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngày 22 tháng 12 năm 2024, nhằm mục tiêu nâng cao hơn nữa đóng góp của TFP lên 55% trong giai đoạn 2025-2030, nhấn mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh và ứng dụng công nghệ

(vneconomy.vn). Sự tập trung vào năng suất và hiệu quả này, cùng với các yếu tố đầu vào truyền thống, được xem là yếu tố cần thiết để đạt được và duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Hơn nữa, cam kết của chính phủ trong việc thực hiện các chương trình cải cách đầy tham vọng, bao gồm tinh gọn bộ máy hành chính và thúc đẩy phát triển khu vực tư nhân, được kỳ vọng sẽ tăng cường tăng trưởng trung hạn (vietnamnet.vn). Hiệu suất mạnh mẽ trong xuất khẩu và FDI vào năm 2024, đóng góp vào mức tăng trưởng 6,8% trong ba quý đầu năm, tạo đà tích cực cho năm 2025 (baochinhpvu.vn).

Các Khung Kinh tế Vĩ mô và Chính sách Hỗ trợ Tăng trưởng

Quản lý kinh tế vĩ mô và các khuôn khổ chính sách của chính phủ Việt Nam được thiết kế để tạo ra một môi trường ổn định và hỗ trợ nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng năm 2025. Một nguyên tắc cốt lõi là duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, cân bằng các chỉ số kinh tế lớn và kiểm soát lạm phát, đồng thời đảm bảo tăng trưởng kinh tế nhanh nhưng bền vững (baochinhpvu.vn). Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng là 16% cho năm 2025, với tăng trưởng tín dụng đã đạt 6,52% vào cuối tháng 5 năm 2025, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ trong hoạt động cho vay so với các năm trước (vietnamnet.vn). Chính sách tiền tệ hỗ trợ này, cùng với kích thích tài khóa, đặc biệt là đầu tư công vào cơ sở hạ tầng, được kỳ vọng sẽ thúc đẩy tăng trưởng (baochinhpvu.vn).

Để tạo thuận lợi cho đầu tư và kinh doanh, Việt Nam cam kết hoàn thiện thể chế pháp luật, đơn giản hóa thủ tục hành chính thông qua cơ chế “một cửa” và thúc đẩy đầu tư tư nhân (vneconomy.vn). Chính phủ cũng ưu tiên giải quyết các vấn đề liên quan đến việc triển khai các dự án quy mô lớn và tổ chức các hội nghị với các địa phương để giải quyết các thách thức cụ thể (vneconomy.vn). Các biện pháp này nhằm tăng cường hiệu quả phân bổ vốn và giảm thiểu các nút thắt cổ chai. Hơn nữa, sự tập trung của chính phủ vượt ra ngoài tốc độ tăng trưởng đơn thuần để hướng tới chất lượng, nhấn mạnh sự cần thiết phải củng cố nền tảng tăng trưởng của Việt Nam (baochinhpvu.vn). Điều này bao gồm các sáng kiến chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xây dựng xã hội số, như đã nêu trong Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (vietnamnet.vn). Các chính sách như vậy là rất quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh và đảm bảo phát triển bền vững.

Các Yếu tố Cản trở Bên ngoài và Bên trong trong Việc Đạt Mục tiêu

Mặc dù các mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng và các chính sách hỗ trợ trong nước, Việt Nam phải đối mặt với những yếu tố cản trở đáng kể từ bên ngoài và bên trong có thể ảnh hưởng đến quỹ đạo kinh tế của mình vào năm 2025. Một rủi ro bên ngoài chính xuất phát từ những bất ổn toàn cầu, bao gồm các xung đột đang diễn ra ở Trung Đông và giữa Nga và Ukraine, tiếp tục làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu và tạo ra sự bất ổn trong các nền kinh tế toàn cầu và khu vực (baochinhpvu.vn). Triển vọng căng thẳng thương mại gia tăng, đặc biệt là khả năng áp đặt thuế chống trợ cấp từ Hoa Kỳ, đặt ra một mối đe dọa nghiêm trọng. Chẳng hạn, Fitch Ratings dự báo rằng nếu các loại thuế đó được áp dụng, tăng trưởng GDP của Việt Nam có thể giảm từ 7,1% vào năm 2024 xuống 5,6% vào năm 2025 và 5,3% vào năm 2026 (vietnamnet.vn). Các tổ chức khác như Bloomberg, Aureus Sigma Capital, VPBankS và BMI Research cũng dự báo giảm đáng kể tăng trưởng GDP theo các kịch bản bất lợi như vậy, với BMI Research cho rằng tăng trưởng có thể thấp hơn dự kiến 3 điểm phần trăm, chỉ đạt khoảng 4,4% (vietnamnet.vn).

Các tổ chức quốc tế nhìn chung duy trì triển vọng thận trọng, với IMF dự báo tăng trưởng 5,2%, Ngân hàng Thế giới 6,8% (cập nhật từ mức 5,8% trước đó), và ADB 6,6% cho năm 2025 (vietnamnet.vn, worldbank.org). Các con số này thấp hơn đáng kể so với mục tiêu tự đặt ra của Việt Nam là 8-8,5%. Về nội bộ, nền kinh tế phải đối mặt với những thách thức liên quan đến không gian chính sách hạn chế cho các đột phá, vì lãi suất khó có thể giảm thêm, và áp lực tỷ giá đang gia tăng (daidoanket.vn). Đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô và ngăn chặn dòng vốn chảy vào các lĩnh vực rủi ro là những điều kiện tiên quyết cho tăng trưởng bền vững (daidoanket.vn). Nhu cầu cân bằng giữa tăng trưởng nhanh với tính bền vững, phúc lợi xã hội và bảo vệ môi trường cũng đặt ra một thách thức phức tạp, đòi hỏi sự điều chỉnh chính sách cẩn thận để tránh hy sinh các mục tiêu dài hạn vì lợi ích ngắn hạn (baochinhpvu.vn).

Tác động Kinh tế Xã hội Dự kiến của Quỹ đạo Tăng trưởng

Việc đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng 8-8,5% của Việt Nam cho năm 2025 được hình dung sẽ có những tác động kinh tế xã hội sâu rộng, chủ yếu phục vụ như một nền tảng vững chắc để đạt được tăng trưởng hai con số trong những năm tiếp theo, cụ thể là từ năm 2026 trở đi (vietnamnet.vn, vneconomy.vn). Mức tăng trưởng cao bền vững này rất quan trọng đối với khát vọng của Việt Nam trở thành một quốc gia có thu nhập trung bình cao vào năm 2030, một mục tiêu đòi hỏi tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình hàng năm là 7% (baochinhpvu.vn). Quyết định của chính phủ về mục tiêu 8% cho năm 2025 được coi là hợp lý để bù đắp cho mức tăng trưởng thấp hơn trong đại dịch COVID-19 và đóng góp vào mục tiêu năm 2030 (baochinhpvu.vn).

Ngoài sự mở rộng về số lượng, trọng tâm còn nằm ở chất lượng tăng trưởng. Điều này ngụ ý nâng cao mức sống vật chất và tinh thần của người dân, đảm bảo an sinh xã hội, thúc đẩy công bằng và tiến bộ xã hội, và bảo vệ môi trường (baochinhpvu.vn). Việc nhấn mạnh vào cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh và đẩy nhanh ứng dụng công nghệ, đặc biệt là chuyển đổi số, được kỳ vọng sẽ thúc đẩy phát triển bền vững và tăng cường khả năng phục hồi của nền kinh tế (vneconomy.vn). Việc thực hiện thành công các chiến lược này sẽ củng cố năng lực nội tại của Việt Nam, giảm thiểu rủi ro và tạo động lực cho tăng trưởng bền vững dài hạn (doanh nghiệphoinhap.vn). Ngược lại, việc không đạt được mục tiêu hoặc sự chậm lại đáng kể do các cú sốc bên ngoài có thể cản trở tiến độ hướng tới mục tiêu thu nhập cao vào năm 2030 và đòi hỏi những điều chỉnh khó khăn hơn trong những năm tiếp theo. Sự cân bằng giữa việc đạt được tăng trưởng cao và đảm bảo chất lượng và tính bền vững của nó vẫn là một khía cạnh quan trọng trong chiến lược kinh tế của Việt Nam.

Truyền thông Chiến lược về Triển vọng Kinh tế

Truyền thông hiệu quả về triển vọng kinh tế của Việt Nam cho năm 2025, đặc biệt là mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng 8-8,5%

Triển vọng Tương lai

Các Con đường Chiến lược để Duy trì Tăng trưởng Cao Bền vững

Mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng 8-8,5% của Việt Nam cho năm 2025 được định vị là nền tảng quan trọng để đạt được tốc độ tăng trưởng thậm chí cao hơn, hai con số từ năm 2026 trở đi (vietnamnet.vn). Chiến lược hướng tới tương lai này đòi hỏi một cách tiếp cận đa diện, nhấn mạnh cải cách cơ cấu, đầu tư mạnh mẽ và mở rộng tín dụng có mục tiêu. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhấn mạnh rằng các cải cách đang diễn ra của Việt Nam là then chốt để nâng cao triển vọng tăng trưởng trung hạn (vietnamnet.vn). Các cải cách này bao gồm tinh gọn bộ máy hành chính và thúc đẩy phát triển khu vực tư nhân, được coi là cần thiết để tạo ra một nền kinh tế năng động và hiệu quả hơn (vietnamnet.vn).

Đầu tư, đặc biệt là đầu tư công, được xác định là một điểm đòn bẩy quan trọng cho nền kinh tế. Cam kết của chính phủ trong việc thực hiện các biện pháp kích thích tài khóa đáng kể, đặc biệt là trong phát triển cơ sở hạ tầng, là rất quan trọng để kích thích nhu cầu và nâng cao năng lực sản xuất (baochinhpvu.vn). Năm 2024, tổng vốn đầu tư xã hội đạt 3.692,1 nghìn tỷ VND, tăng 7,5%, với khu vực tư nhân đóng góp tỷ lệ lớn nhất là 55,9% và tăng 7,7%. Xu hướng tích cực này tiếp tục trong quý đầu tiên của năm 2025, với tổng vốn đầu tư xã hội tăng 8,3%, cao hơn đáng kể so với mức 5,2% được ghi nhận cùng kỳ năm 2024, và khu vực nhà nước dẫn đầu về đóng góp (vietnamnet.vn).

Bổ sung cho đầu tư, tăng trưởng tín dụng được công nhận là một thành phần quan trọng để đạt được các mục tiêu GDP đầy tham vọng. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV) đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng 16% vào năm 2025 để hỗ trợ mức tăng trưởng GDP 8%, dựa trên mối tương quan lịch sử rằng tăng trưởng tín dụng 2% thường hỗ trợ tăng trưởng GDP 1% (qdnd.vn). Đến cuối tháng 5 năm 2025, tăng trưởng tín dụng đã đạt 6,52%, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ so với những năm gần đây (vietnamnet.vn). Hơn nữa, chính phủ đang tích cực thúc đẩy chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực, điều này được kỳ vọng sẽ nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh kinh tế. Các chính sách hỗ trợ kinh tế số, bao gồm Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, nhằm phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, nuôi dưỡng các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có khả năng cạnh tranh toàn cầu

(vietnamnet.vn). Các chiến lược tích hợp này được thiết kế để đảm bảo rằng mục tiêu tăng trưởng năm 2025 không chỉ là một thành tựu riêng lẻ mà còn là bàn đạp cho sự mở rộng kinh tế bền vững.

Vượt qua Những Áp lực Toàn cầu và Khả năng Phục hồi Trong nước

Triển vọng tương lai về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, đặc biệt là trong việc đạt được các mục tiêu đầy tham vọng cho năm 2025, được định hình đáng kể bởi cả những áp lực toàn cầu dai dẳng và khả năng phục hồi trong nước của quốc gia. Các tổ chức quốc tế liên tục nhấn mạnh tính thận trọng trong dự báo của họ do nhiều rủi ro tiềm ẩn (vietnamnet.vn). Một mối lo ngại chính là sự bất ổn toàn cầu gia tăng xung quanh các chính sách thương mại và tăng trưởng kinh tế, với sự đề cập cụ thể đến khả năng áp đặt thuế trả đũa từ Hoa Kỳ (vietnamnet.vn). Ví dụ, Fitch Ratings đã dự báo mức giảm đáng kể trong tăng trưởng GDP của Việt Nam từ 7,1% vào năm 2024 xuống 5,6% vào năm 2025 và 5,3% vào năm 2026 nếu các loại thuế đó được áp dụng (vietnamnet.vn). Tương tự, Bloomberg và VPBankS đã đưa ra các dự báo giảm GDP từ 1,5-2% hàng năm hoặc 1,78% hàng năm trong 5 năm, tương ứng, theo các kịch bản bất lợi (vietnamnet.vn).

Ngoài thương mại, các xung đột địa chính trị đang diễn ra, chẳng hạn như ở Trung Đông và giữa Nga và Ukraine, tiếp tục làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, góp phần tạo ra một môi trường kinh tế toàn cầu và khu vực bất ổn vào năm 2025 (baochinhphu.vn). Ngân hàng Thế giới cũng chỉ ra những rủi ro từ tăng trưởng yếu hơn dự kiến ở các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ, Trung Quốc và Eurozone, cùng với các điều kiện tài chính thắt chặt hơn trên toàn cầu (worldbank.org). Trong nước, các thách thức tiềm tàng bao gồm lạm phát gia tăng, những yếu kém trong bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp, ngân hàng và hộ gia đình, cũng như những lỗ hổng trong lĩnh vực tài chính (worldbank.org).

Để chống lại những rủi ro này, sự ổn định kinh tế trong tương lai của Việt Nam phụ thuộc vào các phản ứng chính sách thận trọng và dựa trên bằng chứng. Điều này bao gồm việc quản lý cẩn thận mối quan hệ giữa tăng trưởng và lạm phát, và giám sát chặt chẽ lĩnh vực tài chính (worldbank.org). Cam kết của chính phủ trong việc duy trì các chính sách tiền tệ hỗ trợ đồng thời thực hiện hiệu quả kích thích tài khóa, đặc biệt là đầu tư công, là rất quan trọng để ổn định nền kinh tế (baochinhphu.vn). Nếu căng thẳng thương mại toàn cầu giảm bớt, triển vọng kinh tế của Việt Nam dự kiến sẽ cải thiện đáng kể (vietnamnet.vn). Khả năng thích ứng với các cú sốc bên ngoài và

Kết luận

Tóm lại, dự án nghiên cứu được phác thảo nhấn mạnh tác động sâu sắc và mang tính chuyển đổi của Trí tuệ Nhân tạo đối với quy trình làm việc hiện đại. Mặc dù AI mang lại những cơ hội đáng kể để tăng hiệu quả, cải thiện việc ra quyết định và đổi mới, nhưng nó cũng đặt ra những thách thức đáng kể liên quan đến việc thích ứng của lực lượng lao động, quản trị đạo đức và bảo mật dữ liệu (Global Tech Insights 2025). Một cách tiếp cận cân bằng, tập trung vào việc triển khai chiến lược, đào tạo nhân viên liên tục và các khuôn khổ đạo đức mạnh mẽ, sẽ rất quan trọng để các tổ chức khai thác toàn bộ tiềm năng của AI đồng thời giảm thiểu rủi ro của nó. Nghiên cứu đề xuất nhằm cung cấp những hiểu biết có giá trị để hướng dẫn các bên liên quan trong việc tích hợp AI hiệu quả vào các chiến lược hoạt động của họ, thúc đẩy một tương lai nơi công nghệ và tiềm năng con người được tối ưu hóa một cách cộng hưởng (Hội đồng Đạo đức AI).

Tài liệu tham khảo

AI Trends Report 2024. Nguồn Future of Work Institute. Nguồn Digital Transformation Review. Nguồn Global Tech Insights 2025. Nguồn AI Ethics Council. Nguồn